

Số: 369 /TB-SYT

Bắc Ninh, ngày 19 tháng 06 năm 2026

THÔNG BÁO

V/v đăng tải danh sách đăng ký hành nghề khám bệnh chữa bệnh

Thực hiện Luật Khám bệnh chữa bệnh số 15/2023/QH15, Nghị định số 96/2023/NĐ-CP ngày 30/12/2023 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Khám bệnh chữa bệnh. Sở Y tế Bắc Ninh thông báo đăng tải danh sách đăng ký hành nghề khám bệnh chữa bệnh của các cơ sở sau đây:

1. Bệnh viện Sản Nhi Bắc Ninh số 2 (địa chỉ: phường Võ Cường, tỉnh Bắc Ninh), mã hồ sơ H05-21- 260618-180054, danh sách nhân sự kê khai ngày 16/6/2026.

2. Phòng khám chuyên khoa Răng Hàm Mặt Hoàng Dung thuộc Công ty TNHH Sunevar Việt Nam (địa chỉ: số 25 đường Hồ Ngọc Lâm, phường Kinh Bắc, tỉnh Bắc Ninh); mã hồ sơ H05-21- 260618-180026, danh sách nhân sự kê khai ngày 10/6/2026.

3. Phòng khám chuyên khoa Răng Hàm Mặt Toàn Tiến thuộc Hộ kinh doanh Nguyễn Văn Toàn (địa chỉ: Số 152-154, đường Lê Phụng Hiền, phường Kinh Bắc, tỉnh Bắc Ninh); mã hồ sơ H05-21-260618-180025, danh sách nhân sự kê khai ngày 17/6/2026.

4. Trạm Y tế Trường Sơn, mã hồ sơ H05-21-260618-180014, danh sách nhân sự kê khai ngày 08/6/2026.

5. Phòng khám đa khoa quốc tế Việt Sing thuộc Công ty TNHH Bệnh viện đa khoa quốc tế Việt Sing (địa chỉ: 169 Hoàng Hoa Thám, phường Võ Cường, tỉnh Bắc Ninh), mã hồ sơ H05-21-260618-180013, danh sách nhân sự kê khai ngày 18/6/2026.

6. Bệnh viện Mắt Sông Cầu (địa chỉ: 221 Ngô Gia Tự, phường Kinh Bắc, tỉnh Bắc Ninh; mã hồ sơ H05-21- 260617-180025, danh sách nhân sự kê khai ngày 15/6/2026.

7. Phòng khám Y học cổ truyền An Thịnh thuộc Công ty TNHH YHCT An Thịnh (địa chỉ: 125 đường Lý Anh Tông, phường Võ Cường, tỉnh Bắc Ninh; mã hồ sơ H05-21-260616-180026, danh sách nhân sự kê khai ngày 15/6/2026.

8. Phòng khám đa khoa Tuyên Dương 108 thuộc Công ty cổ phần y dược Tuyên Dương 108 (địa chỉ: Thôn Ngọc Sơn, xã Kép, tỉnh Bắc Ninh), mã hồ sơ H05-21-260616-180019, danh sách nhân sự kê khai ngày 16/6/2026.

9. Phòng khám đa khoa Hữu Nghị Bắc Ninh thuộc Công ty TNHH Bệnh viện Hữu Nghị Bắc Ninh (địa chỉ: số 175 phố Vũ, phường Võ Cường, tỉnh Bắc



Ninh); mã hồ sơ H05-21- 260615-180037, danh sách nhân sự kê khai ngày 14/6/2026.

10. Bệnh viện đa khoa Thiện Nhân thuộc chi nhánh công ty cổ phần du lịch và dược phẩm Sơn Lâm (địa chỉ: phường Quế Võ, tỉnh Bắc Ninh; mã hồ sơ H05-21-260615-180030, danh sách nhân sự kê khai ngày 15/6/2026.

11. Phòng khám chuyên khoa răng hàm mặt Tâm Đức thuộc Công ty Cổ phần tập đoàn Tâm Đức Phát (địa chỉ: TDP Đạo Ngạn 1, phường Nénh, tỉnh Bắc Ninh); mã hồ sơ H05-21-260618-180052, danh sách nhân sự kê khai ngày 15/6/2026.

(Danh sách đăng ký hành nghề của các cơ sở theo phục lục gửi kèm)

*** Trách nhiệm tổ chức thực hiện**

- Việc đăng tải danh sách đăng ký hành nghề (ĐKHN) trên Cổng thông tin điện tử của Sở Y tế được thực hiện trên cơ sở thông tin do cơ sở khám bệnh, chữa bệnh (KBCB) kê khai, tự chịu trách nhiệm.

- Cơ sở KBCB chịu trách nhiệm về tính chính xác, hợp pháp của thông tin ĐKHN, việc tuân thủ các quy định của pháp luật liên quan. Thiết lập lưu trữ tại cơ sở hồ sơ ĐKHN theo từng thời điểm ĐKHN (văn bằng chứng chỉ chuyên môn, hợp đồng lao động, phân công chuyên môn, tài liệu minh chứng đáp ứng điều kiện hành nghề).

Trường hợp người hành nghề thôi việc mà chưa có người thay thế cơ sở phải tạm dừng cung cấp dịch vụ KBCB tương ứng, nếu không bố trí được người thay thế phải thực hiện điều chỉnh GPHĐ theo quy định.

- Người hành nghề chịu trách nhiệm về tính hợp pháp thông tin ĐKHN cung cấp, có mặt hành nghề trực tiếp tại cơ sở, không ĐKHN nhiều cơ sở trùng thời gian, không cho thuê/mượn Giấy phép hành nghề.

Sở Y tế thông báo các cơ sở biết, tổ chức thực hiện./.

Nơi nhận: 

- Cổng TTĐT Sở Y tế (để đăng tải);
- Các cơ sở KBCB có tên trên;
- Lưu: VT, QLHN.



**KI. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC**

Nguyễn Thị Thu Hương

Bắc Ninh, ngày 14 tháng 06 năm 2026

DANH SÁCH ĐĂNG KÝ NGƯỜI HÀNH NGHỀ KHÁM BỆNH, CHỮA BỆNH

1. Tên cơ sở khám bệnh, chữa bệnh: Phòng khám đa khoa Hữu Nghị Bắc Ninh - Công ty TNHH Bệnh viện Hữu Nghị Bắc Ninh
2. Đăng ký kinh doanh: Số 2301309490 ngày 09/10/2025, cấp thay đổi lần thứ II, nơi cấp Sở tài chính tỉnh Bắc Ninh - Phòng đăng ký kinh doanh và quản lý doanh nghiệp
3. Thông tin giấy phép hoạt động: 939/BN-GPHĐ; Cấp ngày 25/11/2025, nơi cấp Sở y tế tỉnh Bắc Ninh
Địa chỉ hoạt động: Số 175 phố Vũ, phường Võ Cường, tỉnh Bắc Ninh
Thời gian hoạt động: Từ 06h30-20h30 các ngày từ thứ hai đến chủ nhật hàng tuần.
4. Thông tin người đại diện pháp luật: Thạc sĩ. BSCKI Nguyễn Thế Hùng; số căn cước công dân: 024083002232; CCHN: 000724/BG-CCHN, ngày cấp: 24/04/2013, Nơi cấp: Sở y tế Bắc Ninh; Số điện thoại: 0982.209.968
5. Thông tin người chịu trách nhiệm CMKT: Thạc sĩ. BSCKI Nguyễn Thế Hùng; số căn cước công dân: 024083002232; CCHN: 000724/BG-CCHN, ngày cấp: 24/04/2013, Nơi cấp: Sở y tế Bắc Ninh; Số điện thoại: 0982.209.968.
6. Thông tin người lập biểu: Trần Lê Thảo Hương; Chức danh: Phòng Tổ chức hành chính; Điện thoại: 0342.680.423;
7. Phạm vi chuyên môn được phê duyệt: 9 chuyên khoa: Nội, Ngoại, Phụ sản, Nhi, Răng - Hàm - Mặt, Y học cổ truyền, Chẩn đoán hình ảnh, Xét nghiệm, Tai Mũi Họng.
8. Báo cáo đăng ký hành nghề KBCB: Tổng số người hành nghề (Cũ + mới): 35 Số người hành nghề bổ sung: 03; Người hành nghề cũ điều chỉnh thông tin: 01 ; Thời hành nghề: 02

STT	Họ và tên (2)	Văn bản, chứng chỉ/năm cấp (3)	Số giấy phép hành nghề, ngày cấp (4)	Phạm vi hành nghề (5)	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở (6)	Vị trí chuyên môn (7)	Chức danh quản lý (8)	Khoa/bộ phận chuyên môn (9)	Thời điểm tiếp nhận (mục A) hoặc thời việc (mục B) (10)	Thông tin ĐKHN tại cơ sở khác (11)	Ghi chú (12)
A. SỐ ĐĂNG HÀNH NGHỀ (CỦ + MỚI)											
1	Nguyễn Thế Hùng	Bác sĩ đa khoa (2008), BS CKI (2015); Thạc sĩ QLBV (2025); CC Siêu âm Doppler tim: (2022); CC Điện tâm đồ cơ bản (2023)	Số 000724/BG-CCHN ngày cấp 24/04/2013	Chuyên khoa chẩn đoán hình ảnh	Từ 06h30-20h30 từ thứ Hai đến Chủ nhật hàng tuần	Thạc sĩ. Bác sĩ CKI KBCB chuyên khoa Chẩn đoán hình ảnh;	Người chịu trách nhiệm chuyên môn kỹ thuật phòng khám/ Trưởng phòng khám Chẩn đoán hình ảnh	Chẩn đoán hình ảnh	Ngày 20/10/2025 (HĐLĐ số 01/2025/HĐLĐ-HNBN)	Không	
2	Ấu Dương Thơ	Bác sĩ y khoa (2007), BSCKI Nội Khoa (2012), GCN Giám đốc nhân Sự, GCN Chuyên ngành HSCC (2006), GCN Khoa Cấp cứu - chống độc Bệnh viện Bạch Mai (2007), GCN Siêu âm Doppler tim mạch (2009)	000369/BN-CCHN Ngày cấp 28/09/2012	Khám chữa bệnh chuyên khoa Nội	Từ 06h30-20h30 từ thứ Hai đến Chủ nhật hàng tuần	Bác sĩ KBCB chuyên khoa Nội	Phó GE chuyên môn kỹ thuật phòng khám/ Trưởng phòng khám Nội	Nội khoa	Ngày 01/02/2026 (HĐLĐ số 49/2025/HĐLĐ-HNBN)	Không	
3	Trần Anh Sáng	Thạc Sĩ Y Học (2017), Chứng nhận đào tạo liên tục Nội soi ống mềm tiêu hóa trên (2012), Chứng nhận đào tạo liên tục Nội soi đại tràng (2013), Chứng chỉ Kỹ thuật nội soi can thiệp đường tiêu hóa (2018)	002979/TNG-CCHN Ngày cấp 21/10/2020	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Nội	Từ 06h30-20h30 từ thứ Hai đến Chủ nhật hàng tuần	Bác sĩ KBCB chuyên khoa Nội	Không	Nội khoa	Ngày 01/02/2026 (HĐLĐ số 47/2025/HĐLĐ-HNBN)	Không	
4	Ninh Thị Thùy Anh	Bác sĩ đa khoa (2008); thạc sĩ y học cổ truyền (2020) Chứng chỉ Ứng dụng Laser trong chuyên ngành da liễu (2019)	009305/BG-CCHN; Ngày cấp 18/12/2023	Khám bệnh, chữa bệnh Nội khoa	Từ 06h30-20h30 từ thứ Hai đến Chủ nhật hàng tuần	Bác sĩ KBCB chuyên khoa Nội	Không	Nội khoa	Ngày 20/10/2025 (HĐLĐ số 09/2025/HĐLĐ-HNBN)	Không	
5	Nguyễn Ngọc Thương	Cử nhân điều dưỡng (2024)	000422/BN-GPHN Ngày cấp 08/05/2025	Điều dưỡng	Từ 06h30-20h30 từ thứ Hai đến Chủ nhật hàng tuần	Điều dưỡng	Không	Nội khoa	Ngày 01/03/2026 (HĐLĐ số 52/2025/HĐLĐ-HNBN)	Không	Thay đổi thông tin người hành nghề miễn nhiệm người phụ trách điều dưỡng
6	Nguyễn Văn Tham	Bác sĩ đa khoa Ngoại Sản (1988); CKI y tế công cộng (2001)	0001890/BN-CCHN ngày cấp: 16/12/2013	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Ngoại tổng hợp	Từ 06h30-20h30 từ thứ Hai đến Chủ nhật hàng tuần	Bác sĩ KBCB chuyên khoa Ngoại	Phụ trách phòng khám Ngoại	Ngoại khoa	Ngày 20/10/2025 (HĐLĐ số 05/2025/HĐLĐ-HNBN)	Không	
7	Ngô Thị Hải Yến	Bác sĩ đa khoa (2022); Chứng chỉ bác sĩ thực hành sản phụ khoa 18 tháng (2024)	000071/BN-GPHN; Ngày cấp: 25/04/2024	Chuyên khoa Sản phụ khoa	Từ 06h30-20h30 từ thứ bảy đến Chủ nhật hàng tuần	Bác sĩ KBCB chuyên khoa Sản	Không	Sản khoa	Ngày 20/10/2025 (HĐLĐ số 08/2025/HĐLĐ-HNBN)	Không	
8	Nguyễn Thị Tinh	Bác sĩ y khoa (2023)	000304/BN-GPHN; Ngày cấp: 10/03/2025	Chuyên khoa Sản phụ khoa	Từ 06h30-20h30 từ thứ Hai đến Chủ nhật hàng tuần	Bác sĩ KBCB chuyên khoa Sản	Phụ trách phòng khám Sản phụ khoa	Sản khoa	Ngày 20/10/2025 (HĐLĐ số 11/2025/HĐLĐ-HNBN)	Không	
9	Phạm Thị Lý	Y sĩ đa khoa (2011),	000287/BN-GPHN Ngày cấp 18/02/2025	Đa khoa	Từ 17h00-20h30 từ thứ Hai đến thứ bảy hàng tuần, Từ 6h30-20h30 chủ nhật hàng tuần	Y sĩ đa khoa	Không	Sản khoa	Ngày 01/02/2026 (HĐLĐ số 51/2025/HĐLĐ-HNBN)	Không	



10	Lê Việt Mỹ	Bác sĩ Y khoa (2020); Bác sĩ nội trú (2024) BSCKI (2024) Thạc sĩ Nhi Khoa (2024); Chứng chỉ Kỹ thuật Nội soi Tai mũi họng (2024)	000077/BG-GPHN; Ngày cấp: 29/03/2024	Chuyên khoa Nhi	Từ 06h30-20h30 từ thứ Hai đến Chủ nhật hàng tuần	Bác sĩ KBCB chuyên khoa Nhi	Phụ trách phòng khám Nhi khoa	Nhi khoa	Ngày 20/10/2025 (HDLĐ số 07/2025/HĐLĐ-HNBN)	Không	
11	Trịnh Quốc Tuấn	Bác sĩ đa khoa (2003); BSCKI Nhi khoa (2012)	009961/HNO-CCHN; Ngày cấp: 06/12/2013	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Nhi	Từ 06h30-17h00 từ thứ Hai đến thứ sáu hàng tuần	Bác sĩ KBCB chuyên khoa Nhi	Không	Nhi khoa	Ngày 20/10/2025 (HDLĐ số 25/2025/HĐLĐ-HNBN)	Từ 9h00 đến 19h30 thứ bảy, chủ nhật hàng tuần tại PK Chuyên khoa Nhi	
12	Trần Ngọc Luân	Bác sĩ Y học cổ truyền (2024);	000682/BN-GPHN; Ngày cấp: 16/09/2025	Y học cổ truyền	Từ 06h30-20h30 từ thứ Hai đến Chủ nhật hàng tuần	Bác sĩ KBCB Y học cổ truyền	Phụ trách Phòng khám Y học cổ truyền	Y học cổ truyền	Ngày 20/10/2025 (HDLĐ số 17/2025/HĐLĐ-HNBN)	Không	
13	Nguyễn Hoàng Thái	Bác sĩ Y học cổ truyền (2022);	000795/BN-GPHN; Ngày cấp: 28/10/2025	Y học cổ truyền	Từ 06h30-20h30 từ thứ Hai đến Chủ nhật hàng tuần	Bác sĩ KBCB Y học cổ truyền	Không	Y học cổ truyền	Ngày 02/12/2025 (HDLĐ số 42/2025/HĐLĐ-HNBN)	Không	
14	Trần Thị Thu Thủy	Bác sĩ Y học cổ truyền (2018);	001567/HNO-GPHN; Ngày cấp: 25/07/2024	Y học cổ truyền	Từ 06h30-20h30 thứ bảy và Chủ nhật hàng tuần	Bác sĩ KBCB Y học cổ truyền	Không	Y học cổ truyền	Ngày 20/10/2025 (HDLĐ số 19/2025/HĐLĐ-HNBN)	Không	
15	Vũ Xuân Tới	Y sĩ Y học cổ truyền (2025)	001211/BN-GPHN; Ngày cấp: 06/03/2026	Y học cổ truyền	Từ 06h30-20h30 từ thứ Hai đến Chủ nhật hàng tuần	Y sĩ Y học cổ truyền	Không	Y học cổ truyền	Ngày 12/04/2026 (HDLĐ số 58/2025/HĐLĐ-HNBN)	Không	
16	Trương Lý Thanh	Bác sĩ Răng - Hàm - Mặt (2021)	007543/TNG-CCHN; Ngày cấp: 28/04/2023	Khám bệnh chữa bệnh chuyên khoa Răng hàm mặt	Từ 06h30-20h30 từ thứ Hai đến Chủ nhật hàng tuần	Bác sĩ KBCB chuyên khoa Răng hàm mặt	Phụ trách phòng khám Răng hàm mặt	Răng hàm mặt	Ngày 01/11/2025 (HDLĐ số 27/2025/HĐLĐ-HNBN)	Không	
17	Phạm Thị Thanh Vân	Bác sĩ Y đa khoa (2011); CNDT Bác sĩ định hướng Răng hàm mặt (2013)	0002762/BN-CCHN	Bác sĩ đa khoa - Định hướng Răng hàm mặt	Từ 06h30-20h30 từ thứ Hai đến Chủ nhật hàng tuần	Bác sĩ KBCB chuyên khoa Răng hàm mặt	Không	Răng hàm mặt	Ngày 20/10/2025 (HDLĐ số 06/2025/HĐLĐ-HNBN)	Không	
18	Nguyễn Văn Thịnh	Bác sĩ Y đa khoa (2011); GCN Siêu âm chẩn đoán (2015); Chứng chỉ Nội soi dạ dày (2017); Chứng chỉ Siêu âm sản phụ khoa cơ bản (2017); Chứng chỉ nội soi đại tràng (2019); Chứng chỉ điện tâm đồ (2020); CKI Chẩn đoán hình ảnh (2024).	0005420/BG-CCHN; Ngày cấp: 16/07/2015	Khám bệnh, chữa bệnh Nội - Nhi. Bổ sung chuyên khoa Chẩn đoán hình ảnh	Từ 06h30-20h30 thứ bảy và Chủ nhật hàng tuần	Bác sĩ KBCB chuyên khoa Chẩn đoán hình ảnh;	Không	Chẩn đoán hình ảnh	Ngày 12/04/2026 (HDLĐ số 53/2025/HĐLĐ-HNBN)	Từ 7h00 đến 16h30 thứ hai đến thứ sáu hàng tuần tại Bệnh viện Ung Bướu Bắc Ninh	
19	Nguyễn Văn Nhâm	Cử nhân kỹ thuật hình ảnh y học (2023);	008915/BG-CCHN; Ngày cấp: 24/04/2023	Hình ảnh y học	Từ 06h30-20h30 từ thứ Hai đến Chủ nhật hàng tuần	Kỹ thuật y: Chẩn đoán hình ảnh	Không	X.Quang	Ngày 12/04/2026 (HDLĐ số 55/2025/HĐLĐ-HNBN)	Không	
20	Trần Thị Bích Hương	Kỹ thuật hình ảnh y học (2020);	033889/HNO-CCHN; Ngày cấp: 08/12/2021	Kỹ thuật viên: Chẩn đoán hình ảnh	Từ 06h30-20h30 từ thứ Hai đến Chủ nhật hàng tuần	Kỹ thuật y: Chẩn đoán hình ảnh	Không	X.Quang	Ngày 12/04/2026 (HDLĐ số 57/2025/HĐLĐ-HNBN)	Không	
21	Nguyễn Trọng Thủy	Cử nhân Kỹ thuật hình ảnh y học (2022)	000575/BN-GPHN; Cấp ngày 23/07/2025	Hình ảnh y học	Từ 06h30-20h30 từ thứ Hai đến Chủ nhật hàng tuần	Kỹ thuật y: Chẩn đoán hình ảnh	Không	X.Quang	Ngày 20/10/2025 (HDLĐ số 15/2025/HĐLĐ-HNBN)	Không	
22	Ngô Phú Miên	Cử nhân xét nghiệm Y học (2013)	04582/BN-CCHN; Ngày cấp: 10/11/2017	Chuyên khoa Xét nghiệm	Từ 06h30-20h30 từ thứ Hai đến Chủ nhật hàng tuần	Kỹ thuật y Xét nghiệm y học	Phụ trách phòng Xét Nghiệm	Xét Nghiệm	Ngày 20/10/2025 (HDLĐ số 10/2025/HĐLĐ-HNBN)	Không	
23	Chu Úy Thương	Cử nhân xét nghiệm Y học (2024)	000574/BN-GPHN; Ngày cấp: 23/07/2025	Chuyên khoa Xét nghiệm	Từ 06h30-20h30 từ thứ Hai đến chủ nhật hàng tuần	Kỹ thuật y Xét nghiệm y học	Không	Xét Nghiệm	Ngày 20/10/2025 (HDLĐ số 18/2025/HĐLĐ-HNBN)	Không	
24	Nguyễn Văn Quý	Y sĩ đa khoa (2014)	0003671/BN-CCHN; Ngày cấp: 11/03/2016	Thực hiện theo Thông tư liên tịch số 10/2025/TTLT-BYT_BNV ngày 27/05/2015	Từ 06h30-20h30 từ thứ Hai đến Chủ nhật hàng tuần	Y sĩ - Y học cổ truyền	Không	Y học cổ truyền	Ngày 20/04/2026 (HDLĐ số 61/HĐLĐ-HNBN)	Không	
25	Nguyễn Duy Khương	Y sĩ Y học cổ truyền (2025)	001250/BN-GPHN; Ngày cấp: 17/03/2031	Y học cổ truyền	Từ 06h30-20h30 từ thứ Hai đến Chủ nhật hàng tuần	Y sĩ - Y học cổ truyền	Không	Y học cổ truyền	Ngày 20/04/2026 (HDLĐ số 62/HĐLĐ-HNBN)	Không	
26	Chu Thị Nghiêm	Y sĩ Y học cổ truyền (2025)	001399/BN-GPHN; Ngày cấp: 06/04/2026	Y học cổ truyền	Từ 06h30-20h30 từ thứ Hai đến Chủ nhật hàng tuần	Y sĩ - Y học cổ truyền	Không	Y học cổ truyền	Ngày 05/05/2026 (HDLĐ số 63/HĐLĐ-HNBN)	Không	



27	Nguyễn Ngọc Huyền	Điều dưỡng (2015); Chứng chỉ Trợ giúp Nội soi đường tiêu hóa (2025)	007223/BG-CCHN; Ngày cấp: 04/06/2019	Quy định tại Thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT-BYT-BNV	Từ 06h30-20h30 từ thứ Hai đến Chủ nhật hàng tuần	Điều dưỡng	Không	Nội khoa	Ngày 11/05/2026 (HDLD số 64/HDLD-HNBN)	Không	
28	Huỳnh Trọng Tuấn	Bác sĩ CKI Gây Mê Hô Hấp (1994)	000855/YB-CCHN; Ngày cấp: 03/12/2013	Khám bệnh, chữa bệnh nội khoa - Gây mê hô hấp	Từ 06h30-20h30 từ thứ Hai đến Chủ nhật hàng tuần	Bác sĩ KBCB chuyên khoa Nội	Không	Nội khoa	Ngày 11/05/2026 (HDLD số 65/HDLD-HNBN)	Không	
29	Nguyễn Văn Quang	BS y khoa (2018); Bác sĩ CKI Tai Mũi Họng (2025); Chứng chỉ Kỹ thuật Nội soi Tai mũi họng (2019); Chứng chỉ Khám và điều trị bệnh tai mũi họng cơ bản	005497/BN-CCHN; ngày cấp: 04/9/2020; Điều chỉnh phạm vi hành nghề ngày 09/3/2026;	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Nhi, Thay thế bằng chuyên khoa Tai Mũi Họng	Từ 06h30-20h30 từ thứ Hai đến Chủ nhật hàng tuần	BSCKI. Tai mũi họng	Phụ trách phòng Tai mũi họng	Tai mũi họng	Ngày 20/04/2026 (HDLD số 59/HDLD-HNBN)	Không	
30	Nguyễn Thị Hương	Điều dưỡng (2017); GCN Cấp cứu phòng và kiểm soát nhiễm khuẩn (2025)	026368/HNO-CCHN; ngày cấp: 03/01/2019	Điều dưỡng	Từ 06h30-20h30 từ thứ Hai đến Chủ nhật hàng tuần	Điều dưỡng	Không	Tai mũi họng	Ngày 20 /04/2026 (HDLD số 60/HDLD-HNBN)	Không	
31	Dương Thị Hải Yến	Y sĩ đa khoa (2013); Chứng chỉ YHCT (2015)	001564/BN-GPHN; Ngày cấp: 28/04/2026	Y học cổ truyền	Từ 06h30-20h30 từ thứ Hai đến Chủ nhật hàng tuần	Y sĩ - Y học cổ truyền	Không	Y học cổ truyền	Ngày 26/05/2026 (HDLD số 66/HDLD-HNBN)	Không	
32	Ngô Thị Ngọc Huyền	Điều dưỡng (2024)	000893/BN-GPHN; Ngày cấp: 19/11/2025	Điều dưỡng	Từ 06h30-20h30 từ thứ Hai đến Chủ nhật hàng tuần	Điều dưỡng	Không	Ngoại khoa	Ngày 26/05/2026 (HDLD số 67/HDLD-HNBN)	Không	
33	Nguyễn Thị Thu Hải	Cử nhân Kỹ thuật xét nghiệm Y học (2025)	001538/BN-GPHN; Ngày cấp: 28/04/2026	Xét nghiệm Y học	Từ 06h30-20h30 từ thứ Hai đến Chủ nhật hàng tuần	Xét nghiệm Y học	Không	Xét Nghiệm	Ngày 05/06/2026 (HDLD số 68/HDLD-HNBN)	Không	Bổ sung hành nghề
34	Trần Thị Minh Huyền	Điều dưỡng (2022); Chứng chỉ thực hành lâm sàng cho Điều dưỡng/hộ sinh/kỹ thuật y sau tốt nghiệp (2020)	006532/BN-CCHN ; Ngày cấp: 16/10/2023	Quy định tại Thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT-BYT-BNV	Từ 06h30-20h30 từ thứ Hai đến Chủ nhật hàng tuần	Điều dưỡng	Phụ trách phòng điều dưỡng	Nội khoa	Ngày 05/06/2026 (HDLD số 69/HDLD-HNBN)	Không	Bổ sung hành nghề
35	Nguyễn Thị Kim Phượng	Bác sĩ y khoa (2021)	038288/HNO-CCHN; Ngày cấp: 17/07/2023	Chuyên khoa Phụ sản - KHHGD	Từ 06h30-20h30 từ thứ Hai đến Chủ nhật hàng tuần	Bác sĩ KBCB chuyên khoa Sản	Không	Sản khoa	Ngày 11/06/2026 (HDLD số 70/HDLD-HNBN)	Không	Bổ sung hành nghề
B. SỐ THỜI VIỆC											
1	Nguyễn Trường Thiện	Bác sĩ Y học Dự Phòng (2022)	000244/BN-GPHN; Ngày cấp 12/11/2024	Y học dự phòng	Từ 06h30-20h30 từ thứ Hai đến Chủ nhật hàng tuần	Bác sĩ Y học dự phòng	Phụ trách phòng Kế hoạch tổng hợp	Kế hoạch tổng hợp	Thanh lý HDLD kể từ ngày 05/6/2026	Không	Giảm người hành nghề
2	Nguyễn Đình Quân	Y sĩ đa khoa (1999), chứng chỉ Răng hàm mặt (2019),	460027/CCHN-BQP Ngày cấp 06/07/2018	Khám chữa bệnh Đa khoa	Từ 06h30-20h30 từ thứ Hai đến Chủ nhật hàng tuần	Y sĩ đa khoa	Không	Răng hàm mặt	Thanh lý HDLD kể từ ngày 05/6/2026	Không	Giảm người hành nghề

Phòng khám đa khoa Hữu Nghị Bắc Ninh chịu trách nhiệm trước pháp luật về các thông tin đăng ký hành nghề; Cam kết thực hiện đúng các quy định về đăng ký hành nghề, điều kiện tiêu chuẩn người hành nghề và thiết lập lưu trữ hồ sơ đăng ký hành nghề kèm các tài liệu minh chứng điều kiện tiêu chuẩn người hành nghề theo quy định.

Nơi nhận:
- Sở y tế Bắc Ninh
- Lưu: VT

